

Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 31 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 135/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh ngày 25 tháng 8 năm 1994;

Địa chỉ: Thôn V, xã V, tỉnh Ninh Bình.

CCCD số 036194020938, cấp ngày 01-09-2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1.

- Bị đơn: Anh Phạm Hồng T, sinh ngày 05 tháng 8 năm 1991.

Địa chỉ: Xóm M, xã V, tỉnh Ninh Bình.

CCCD số 036091011814, cấp ngày 02-03-2023; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Phạm Hồng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Giao hai con Phạm Khánh L, sinh ngày 11 tháng 7 năm 2014 và Phạm Trần Linh C, sinh ngày 05 tháng 02 năm 2017 cho anh Phạm Hồng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh Phạm Hồng T.

Chị Trần Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của anh Phạm Hồng T..

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí ly hôn: Chị Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng. (Chị H tự nguyện nộp thay cả phần án phí của anh T). Số tiền 300.000 đồng, chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0001546 ngày 10-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình được đối trừ. Chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng sung vào Ngân sách Nhà nước theo đề nghị của chị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Ninh Bình;
- UBND xã Vũ Dương, tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trường Nam

